

**Bộ 22 bài tập trắc nghiệm công dân 11 Bài 1: Công dân với sự phát triển kinh tế**

**Câu 1:** Sự tác động của con người vào tự nhiên, biến đổi các yếu tố của tự nhiên để tạo ra các sản phẩm phù hợp với nhu cầu của con người là nội dung của khái niệm

- A. Phát triển kinh tế.
- B. Sản xuất của cải vật chất.
- C. Quá trình lao động.
- D. Quá trình sản xuất.

**Câu 2:** Đối với xã hội, sản xuất vật chất đóng vai trò là

- A. Cơ sở tồn tại và phát triển.
- B. Động lực phát triển.
- C. Thước đo phát triển.
- D. Cơ sở tồn tại.

**Câu 3:** Sản xuất của cải vật chất quyết định mọi hoạt động của xã hội, từ đó giúp con người ngày càng

- A. Giàu có và thoải mái hơn.
- B. Hoàn thiện và phát triển toàn diện
- C. Có nhiều điều kiện về mặt vật chất và tinh thần.
- D. Có cuộc sống phong phú và đa dạng.

**Câu 4:** Yếu tố nào **không** phải là yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất?

- A. Sức lao động.
- B. Đối tượng lao động.
- C. Tư liệu lao động.
- D. Lao động.

**Câu 5:** Toàn bộ những năng lực thể chất và tinh thần của con người được vận dụng vào quá trình sản xuất là nội dung của khái niệm

- A. Lao động
- B. Sức lao động.
- C. Đối tượng lao động.
- D. Tư liệu lao động.

**Câu 6:** Hoạt động có mục đích, có ý thức của con người làm biến đổi những yếu tố của tự nhiên cho phù hợp với nhu cầu của con người là nội dung của khái niệm

- A. Lao động.
- B. Sức lao động.
- C. Vận động.
- D. Sản xuất vật chất.

**Câu 7:** Những yếu tố của tự nhiên mà lao động của con người tác động vào nhằm biến đổi nó cho phù hợp với mục đích của con người được gọi là

- A. Tư liệu lao động.
- B. Cách thức lao động.
- C. Đối tượng lao động.
- D. Hoạt động lao động.

**Câu 8:** Đối tượng lao động gồm mấy loại?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

**Câu 9:** Đối tượng lao động nào dưới đây là đối tượng của ngành công nghiệp khai thác?

- A. Tôm cá.

B. Sắt thép.

C. Sợi vải.

D. Hóa chất.

**Câu 10:** Con người ngày càng tạo ra nhiều nguyên vật liệu nhân tạo có tính năng, tác dụng theo ý muốn khiến cho đối tượng lao động ngày càng

A. Hạn chế.

B. Thu hẹp.

C. Đa dạng.

D. Tăng lên.

**Câu 11:** Một vật hay hệ thống những vật làm nhiệm vụ truyền dẫn sự tác động của con người lên đối tượng lao động, nhằm biến đổi đối tượng lao động thành sản phẩm thỏa mãn nhu cầu của con người được gọi là

A. Đối tượng lao động.

B. Đối tượng sản xuất.

C. Tư liệu sản xuất.

D. Tư liệu lao động.

**Câu 12:** Những nội dung nào sau đây **không** phải là yếu tố của tư liệu lao động?

A. Công cụ lao động.

B. Hệ thống bình chứa.

C. Tư liệu sản xuất.

D. Kết cấu hạ tầng.

**Câu 13:** Trong các yếu tố cấu thành tư liệu lao động thì yếu tố nào là quan trọng nhất?

A. Công cụ lao động.

B. Hệ thống bình chứa.

C. Kết cấu lao động.

D. Quan trọng như nhau.

**Câu 14:** Trong các yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất, yếu tố nào giữ vai trò quan trọng và quyết định nhất?

A. Đối tượng lao động.

B. Tư liệu lao động.

C. Sức lao động.

D. Tư liệu sản xuất.

**Câu 15:** Công dân cần làm gì để thực hiện trách nhiệm của mình với sự phát triển kinh tế?

A. Học tập, rèn luyện để nâng cao hiệu quả lao động.

B. Tham gia vào thị trường lao động sớm không cần qua đào tạo.

C. Tìm cách làm giàu bằng mọi giá.

D. Phát triển kinh tế không gắn với bảo vệ môi trường.

**Câu 16:** Sự tăng trưởng kinh tế gắn liền với cơ cấu kinh tế hợp lí, tiến bộ và công bằng xã hội được gọi là

A. Phát triển đời sống.

B. Phát triển văn hóa.

C. Phát triển xã hội.

D. Phát triển kinh tế.

**Câu 17:** Nội dung nào dưới đây **không** phải là nội dung của phát triển kinh tế?

A. Tăng trưởng kinh tế.

B. Quy mô tăng trưởng kinh tế.

C. Tốc độ tăng trưởng kinh tế.

D. Cơ cấu kinh tế hợp lí.

**Câu 18:** Sự tăng trưởng kinh tế phải dựa trên cơ cấu kinh tế hợp lí, tiến bộ để đảm bảo tăng trưởng kinh tế

- A. Ổn định.
- B. Bền vững.
- C. Liên tục.
- D. Phù hợp.

**Câu 19:** Nội dung nào sau đây **không** phải là ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với cá nhân?

- A. Giúp có việc làm và tạo thu nhập ổn định.
- B. Nâng cao chất lượng cuộc sống.
- C. Gia tăng phúc lợi xã hội.
- D. Phát triển toàn diện bản thân.

**Câu 20:** Nội dung nào sau đây **không** phải là ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với xã hội?

- A. Giảm bớt đói nghèo.
- B. Tạo điều kiện củng cố an ninh quốc phòng.
- C. Tạo tiền đề vật chất phát triển văn hóa, giáo dục, y tế.
- D. Tạo tiền đề thực hiện tốt các chức năng của gia đình.

**Câu 21:** Việc làm nào dưới đây thể hiện công dân biết góp phần phát triển kinh tế quốc gia?

- A. Chỉ sử dụng các sản phẩm hàng hóa nước ngoài.
- B. Ủng hộ phong trào “Người Việt dùng hàng Việt”.
- C. Trốn thuế để thu được nhiều lợi nhuận nhất có thể.
- D. Xả rác thải độc hại chưa qua xử lí ra môi trường.

**Câu 22:** Ông A là giám đốc công ty X muốn tăng năng suất lao động thông qua việc nâng cao sức lao động của công nhân. Ông A nên làm gì?

- A. Yêu cầu công nhân làm tăng ca.
- B. Để công nhân tự do làm việc theo ý muốn.
- C. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của công nhân.

D. Đổi mới công nghệ sản xuất.

*Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Bài 1 GD&ĐT 11: Công dân với sự phát triển kinh tế*

**Bài 1:**

**Đáp án:**

Sản xuất của cải vật chất là sự tác động của con người vào tự nhiên, biến đổi các yếu tố của tự nhiên để tạo ra các sản phẩm phù hợp với nhu cầu của con người.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 2:**

**Đáp án:**

Sản xuất của cải vật chất là cơ sở tồn tại của xã hội, đồng thời quyết định mọi hoạt động của xã hội. Nếu không sản xuất của cải vật chất sẽ không có gì để đáp ứng các nhu cầu cơ bản của con người, đồng thời các hoạt động xã hội ngưng trệ, xã hội không thể tồn tại.

Đáp án cần chọn là: A

**Bài 3:**

**Đáp án:**

Thông qua hoạt động sản xuất của cải vật chất, con người ngày càng được hoàn thiện và phát triển toàn diện.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 4:**

**Đáp án:**

Mọi quá trình sản xuất đều là sự kết hợp của ba yếu tố cơ bản: sức lao động, đối tượng lao động và tư liệu lao động. Còn lao động là sự tiêu dùng sức lao động trong hiện thực

Đáp án cần chọn là: D

**Bài 5:**

**Đáp án:**

Sức lao động là toàn bộ những năng lực thể chất và tinh thần của con người được vận dụng vào quá trình sản xuất.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 6:****Đáp án:**

Lao động là hoạt động có mục đích, có ý thức của con người làm biến đổi những yếu tố của tự nhiên cho phù hợp với nhu cầu của con người.

Đáp án cần chọn là: A

**Bài 7:****Đáp án:**

Đối tượng lao động là những yếu tố của tự nhiên mà lao động của con người tác động vào nhằm biến đổi nó cho phù hợp với mục đích của con người

Đáp án cần chọn là: C

**Bài 8:****Đáp án:**

Đối tượng lao động có hai loại: Loại có sẵn trong tự nhiên và loại đã trải qua tác động của lao động.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 9:****Đáp án:**

Đối tượng lao động có sẵn trong tự nhiên, khai thác là dùng được => đối tượng của ngành công nghiệp khai thác (đất, tôm cá,...)

Đáp án cần chọn là: A

**Bài 10:****Đáp án:**

Đối tượng lao động ngày càng đa dạng, phong phú, con người ngày càng tạo ra nhiều nguyên vật liệu nhân tạo có tính năng, tác dụng theo ý muốn

Đáp án cần chọn là: C

**Bài 11:****Đáp án:**

Tư liệu lao động là một vật hay hệ thống những vật làm nhiệm vụ truyền dẫn sự tác động của con người lên đối tượng lao động, nhằm biến đổi đối tượng lao động thành sản phẩm thỏa mãn nhu cầu của con người

Đáp án cần chọn là: D

**Bài 12:****Đáp án:**

Đối tượng lao động và tư liệu lao động kết hợp lại thành tư liệu sản xuất

Đáp án cần chọn là: C

**Bài 13:****Đáp án:**

Trong các yếu tố cấu thành tư liệu lao động thì công cụ lao động là quan trọng nhất. Nó là một trong những căn cứ cơ bản để phân biệt các thời đại kinh tế.

Đáp án cần chọn là: A

**Bài 14:****Đáp án:**

Sức lao động với tính sáng tạo, giữ vai trò quan trọng và quyết định nhất. Trình độ phát triển của tư liệu sản xuất là sự phản ánh sức lao động sáng tạo của con người.

Đáp án cần chọn là: C

**Bài 15:****Đáp án:**

Trách nhiệm của mỗi công dân: thường xuyên rèn luyện, học tập để nâng cao hiệu quả lao động, góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường.

Đáp án cần chọn là: A

**Bài 16:**



**Đáp án:**

Phát triển kinh tế là sự tăng trưởng kinh tế gắn liền với cơ cấu kinh tế hợp lý, tiến bộ và công bằng xã hội

Đáp án cần chọn là: D

**Bài 17:****Đáp án:**

Phát triển kinh tế gồm 3 nội dung: Sự tăng trưởng kinh tế, Quy mô tăng trưởng kinh tế, Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Đáp án cần chọn là: D

**Bài 18:****Đáp án:**

Cơ sở của tăng trưởng kinh tế: cấu kinh tế hợp lý, tiến bộ để đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 19:****Đáp án:**

Gia tăng phúc lợi xã hội là ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với xã hội.

Đáp án cần chọn là: C

**Bài 20:****Đáp án:**

Kinh tế tạo tiền đề để thực hiện tốt các chức năng của gia đình là ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với gia đình.

Đáp án cần chọn là: D

**Bài 21:****Đáp án:**

Công dân ủng hộ phong trào Người Việt dùng hàng Việt là hành động giúp đỡ, ủng hộ các doanh nghiệp trong nước, góp phần thúc đẩy nền kinh tế đất nước phát triển.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 22:**

**Đáp án:**

Ông A nên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của công nhân để công dân có năng lực thể chất và tinh thần tốt nhất, từ đó có thể nâng cao sức lao động, lao động hiệu quả, nâng cao năng suất.

Đáp án cần chọn là: C